

Bản án số: 41 /2020/HS - ST
Ngày: 15 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy;

Ông Trần Đình Phấn.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST – HS, ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 41/2020/QĐXXST – HS**, ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Hoàng D, sinh ngày 28/02/1984; nơi cư trú: Xóm 5, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Q, sinh năm 1959; con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Trịnh Thị N sinh năm 1991, có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2020 đến 29/6/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo D:

Bà Trần Thị Thủy- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

*.bà Đinh Thị T - sinh năm 1959

Nơi cư trú: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

*.anh Phạm Văn L - sinh năm 1981

Nơi cư trú: xóm 35, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(bà Thủy có mặt, anh L, bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 20/6/2020 Mai Hoàng D đi bộ từ nhà đến khu vực dốc H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây D gặp và mua của người đàn ông lạ mặt 20 gói ma túy giá 2.000.000đồng. Các gói ma túy được gói bằng giấy đựng trong một túi nylon. D xác định là heroine nên cất vào túi quần đi bộ về khu vực cổng chợ C thuộc xóm 7, xã X để bán. Tại đây D gặp Phạm văn L quê ở xóm 35, xã X. L hỏi mua 200.000đ heroin thì D đồng ý nhận tiền và đưa cho L 01 gói nhỏ heroine. L vừa nhận cầm trên tay thì bị tổ công tác công an huyện Xuân Trường bắt quả tang. L khai vừa mua của D giá 200.000đ. D cũng thừa nhận và còn giao nộp ra 19 gói heroin nữa. Tổ công tác mời người chứng kiến và lập biên bản niêm phong 01 gói thu của L ký hiệu M1, 19 gói D nộp ký hiệu M2. Khám xét nơi ở của D không thu giữ gì.

Theo bản kết luận giám định số 690/GĐKTHS ngày 22/6/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong hai phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: 0,025 gam; Khối lượng mẫu M2: 0,760 gam .

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Mai Hoàng D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Mai Hoàng D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Mai Hoàng D từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đ đã thu giữ của D. Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư hoàn trả mẫu vật sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh đã truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo thật sự khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, bố mẹ già để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất là 36 tháng tù. Về hình phạt tiền bổ đối với bị cáo ở mức thấp nhất của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm, chót nghiện ma túy mà bán chút kiếm lời phục vụ cho việc nghiện hút của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 15 ngày 20/6/2020 và Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo hồi 09 giờ 50 phút ngày 20/6/2020 của Công an huyện Xuân Trường. Kết luận giám định số 690/GĐKTHS ngày 22/6/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Lời khai của người làm chứng Đinh Thị T, Phạm Văn L. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 20/6/2020 Mai Hoàng D đã có hành vi bán cho Phạm Văn L 01 gói heroine giá 200.000đồng và cất giấu trong người 19 gói heroine nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt. Bị cáo không những đã nghiện lại còn gieo rắc tệ nạn nghiện hút ma túy cho người khác cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tang vật của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Số tiền 200.000 đồng đã thu của bị cáo do bị cáo bán heroine cho L mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán heroine nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo để răn đe có hiệu quả hơn.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với Phạm Văn L có hành vi mua ma túy của D về sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường xử phạt hành chính cũng là thỏa đáng.

Tại phiên tòa bị cáo có khai mới bán ma túy khoảng hai tuần thì bị bắt. Có ngày bán được 10 gói lãi được 1 triệu đồng. Bị cáo không nhớ cụ thể bán cho ai, ở đâu vì gặp ai hỏi mua thì bán. Tuy nhiên nội dung này không thể làm rõ tại phiên tòa được nên tách ra đề nghị cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Mai Hoàng D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt **Mai Hoàng D 42 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.
- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 7 triệu đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy phong bì thư đã được hoàn trả sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại thi hành án dân sự huyện Xuân Trường **ngày 01/9/2020**. Số tiền 200.000 đồng đã thu của bị cáo do bán heroine cho L mà có sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước(Biên lai thu tiền số 06348 ngày 01/9/2020) .

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo; Trợ giúpPL
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh